

Bản án số: 313/2026/DS - ST

Ngày: 14/5/2026

V/v “**tranh chấp hợp đồng vay tài sản**”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – CẦN THƠ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Thái Mỹ Nhung**

Các hội thẩm nhân dân:

**1/ Bà Lê Thị Thắm.**

**2/ Ông Nguyễn Văn Sang.**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Võ Thị Phi Liễu**, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ tham gia phiên tòa:** Ông **Lê Văn Quốc** – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: **197/2025/TLST-DS** ngày 30 tháng 01 năm 2026. Về “**tranh chấp hợp đồng vay tài sản**”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 635/2026/QĐST-DS ngày 21 tháng 4 năm 2026. Giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Bà **Trần Thị T** (Đẹp), sinh ngày 27/7/1974.

CCCD số 086174012133 cấp ngày 15/11/2021. SĐT 0977 851 610

Địa chỉ: Tổ 10, ấp M 2, xã MH, thị xã BM, tỉnh VL (nay là Tổ 10, ấp M 2, phường CV, tỉnh VL). Có mặt

**- Bị đơn:** Ông **Huỳnh Hoàng TH**, sinh năm 01/01/1983.

CCCD số 092083000725 cấp ngày 13/02/2018. SĐT 0948 177 507

Địa chỉ thường trú: Số 245, khu vực PT, phường TP, quận CR, thành phố CT. (Nay là phường HP, TP CT). Vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện ngày 26/11/2025 (BL 13-14) và ý kiến trình bày của **nguyên đơn Trần Thị T**:

Do nguyên đơn và bị đơn quen biết nhau nhiều năm và chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2021 nhưng không có đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống với nhau, nguyên đơn có cho bị đơn Huỳnh Hoàng TH mượn tiền nhiều lần tổng cộng là 262.760.000 đồng để ông TH mua xe ô tô. Ngoài ra, nguyên đơn còn mua trang sức cho ông TH mượn đeo gồm nhẫn và dây chuyền kèm mặt có tổng trọng lượng là 14 chỉ vàng 18K. Đến năm 2022, hai bên không còn chung sống với nhau nữa, nguyên đơn yêu cầu ông TH trả lại tiền và số

trang sức nguyên đơn đã cho mượn trước đó. Ông Huỳnh Hoàng TH đồng ý và có viết “Giấy vay nợ ngày 01/10/2022” hạn đến ngày 01/10/2025 sẽ trả cho nguyên đơn. Đến thời hạn thanh toán mặc dù nguyên đơn đã nhiều lần liên hệ yêu cầu trả nợ nhưng không có kết quả, bị đơn không nghe máy, cố tình né tránh. Do đó, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền 262.760.000 đồng (Hai trăm sáu mươi hai triệu, bảy trăm sáu mươi nghìn đồng) và 14 (Mười bốn) chỉ vàng 18K. Nguyên đơn không yêu cầu tính lãi đối với số nợ trên nhưng yêu cầu tính lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trong giai đoạn thi hành án.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần ông Huỳnh Hoàng TH đến tham gia phiên họp về việc kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, cụ thể ngày 03/3/2026 và ngày 30/3/2026 nhưng ông Huỳnh Hoàng TH vẫn vắng mặt mà không có lý do (BL 31, 40). Vì vậy, vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 và được đưa ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu bị đơn trả cho nguyên đơn nợ gốc là 262.760.000 đồng (Hai trăm sáu mươi hai triệu, bảy trăm sáu mươi nghìn đồng) và 14 (Mười bốn) chỉ vàng 18K; Không yêu cầu tính lãi đối với số nợ nhưng yêu cầu tính lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trong giai đoạn thi hành án. Bị đơn Huỳnh Hoàng TH vẫn tiếp tục vắng mặt không rõ lý do nên vụ án được đưa ra xét xử công khai vắng mặt bị đơn.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 phát biểu quan điểm:***

- **Về việc tuân theo pháp luật tố tụng** của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là phù hợp quy định pháp luật, không phát hiện vi phạm.

- **Về việc giải quyết vụ án:** Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án xác định yêu cầu của nguyên đơn là có đủ cơ sở, đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Nội dung cụ thể được trình bày tại Bài phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa (kèm theo hồ sơ).

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến phát biểu của nguyên đơn và đại diện Viện kiểm sát.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:* Việc vay mượn tiền và vàng giữa các đương sự được lập bằng văn bản là Giấy vay nợ ngày 01/10/2022 bản gốc (BL 38) thể hiện bị đơn có vay của nguyên đơn số tiền 262.760.000 đồng (Hai trăm sáu mươi hai triệu, bảy trăm sáu mươi nghìn đồng) và 14 (Mười bốn) chỉ vàng 18K nên xem đây là hợp đồng vay tài sản. Bên vay có nghĩa vụ phải trả cho bên cho vay tài sản theo thoả thuận. Giữa hai bên không thực hiện đúng thoả thuận nên xảy ra tranh chấp. Xét đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng vay tài sản được ngành luật dân sự điều chỉnh và thuộc thẩm quyền thụ lý giải quyết của Tòa án khi các đương sự có yêu cầu theo quy định tại

khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn Huỳnh Hoàng TH đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa, nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Căn cứ Kết quả xác minh ngày 26/11/2025 của Công an phường Hưng Phú, thành phố Cần Thơ thì ông Huỳnh Hoàng TH có cư trú tại số nhà 245, khu vực Phú Thạnh, phường Tân Phú (nay là phường Hưng Phú), thành phố Cần Thơ và hiện vẫn còn sinh sống tại địa chỉ trên (BL 12). Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần ông Huỳnh Hoàng TH đến Tòa án để trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng ông TH vẫn vắng mặt mà không có lý do. Do đó, theo Điều 91, Điều 93 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án căn cứ những chứng cứ đã thu thập, có trong hồ sơ để xem xét giải quyết vụ án.

[4] Về số nợ gốc, trong quá trình giải quyết vụ án mặc dù bị đơn luôn vắng mặt, song căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, cụ thể là Giấy vay nợ ngày 01/10/2022 bản gốc (BL 38) do phía nguyên đơn cung cấp, thể hiện bị đơn có vay của nguyên đơn số tiền 262.760.000 đồng (Hai trăm sáu mươi hai triệu, bảy trăm sáu mươi nghìn đồng) và 14 (Mười bốn) chỉ vàng 18K, có chữ ký xác nhận của bị đơn chứng minh việc giao nhận tiền và vàng giữa hai bên. Cho nên đủ cơ sở kết luận ông Huỳnh Hoàng TH có vay và nợ nguyên đơn số tiền và vàng như trên. Phía bị đơn đã được hưởng quyền sở hữu tài sản vay đầy đủ nhưng lại không chịu thực hiện nghĩa vụ trả nợ, cố tình kéo dài thời gian. Nên yêu cầu khởi kiện này của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận buộc bị đơn có nghĩa vụ trả số tiền **262.760.000 đồng** (Hai trăm sáu mươi hai triệu, bảy trăm sáu mươi nghìn đồng) và **14 (Mười bốn) chỉ vàng 18K** cho nguyên đơn theo quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự.

[5] Về lãi suất: nguyên đơn không yêu cầu nên không xem xét.

[6] Thời hạn và phương thức trả nợ thuộc thẩm quyền của Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 – Cần Thơ nên Hội đồng xét xử không điều chỉnh. Tuy nhiên, kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi **của số tiền** còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do nguyên đơn Trần Thị T được chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện nên được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp và bị đơn Huỳnh Hoàng TH phải chịu toàn bộ án phí trên nghĩa vụ phải thực hiện. Cụ thể:

$14 \text{ chỉ vàng } 18K \times 11.119.000 \text{ đồng/chỉ} = 155.666.000 \text{ đồng} + 262.760.000 \text{ đồng} = 418.426.000 \text{ đồng}$ . Án phí là  $20.000.000 \text{ đồng} + 4\%(418.426.000 \text{ đồng} - 400.000.000 \text{ đồng}) = \mathbf{20.737.000 \text{ đồng}}$  (Hai mươi triệu, bảy trăm ba mươi bảy nghìn đồng).

Vì các lẽ trên.

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điều 26, 35, 39, 147, 207, **227**, 228, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự .
- Điều 463, 466, 470, 468 và Điều 357 Bộ luật dân sự.
- Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.
- Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân.

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện đòi nợ vay của bà **Trần Thị T.** Buộc ông **Huỳnh Hoàng TH** có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị T số tiền **262.760.000 đồng** (Hai trăm sáu mươi hai triệu, bảy trăm sáu mươi nghìn đồng) và **14 (Mười bốn) chỉ vàng 18K** khi án có hiệu lực.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi **của số tiền** còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 và Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bị đơn **Huỳnh Hoàng TH** phải chịu án phí có giá ngạch số tiền là **20.737.000 đồng** (Hai mươi triệu, bảy trăm ba mươi bảy nghìn đồng).
- Nguyên đơn **Trần Thị T** được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp **15.430.000 đồng** (Mười lăm triệu, bốn trăm ba mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0001991 ngày 27 tháng 01 năm 2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

3/ Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt được quyền kháng cáo và kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở UBND phường nơi cư trú hoặc từ khi nhận được bản án đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo đề xin Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP Cần Thơ.
- VKSND KV3-Cần Thơ.
- Cơ quan Thi hành án.
- Người TGTT.
- Lưu HS – BA.

**Thái Mỹ Nhung**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thái Mỹ Nhung**

